

## **QUY CHẾ**

### **Phối hợp, cung cấp thông tin trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định trách nhiệm trong việc phối hợp cung cấp thông tin trong cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) giữa cơ quan tài nguyên và môi trường với cơ quan quản lý nhà ở, công trình xây dựng, cơ quan quản lý nông nghiệp, các cơ quan khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).

##### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng; cơ quan quản lý nông nghiệp; các cơ quan khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã;

b) Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, xác định đủ điều kiện hay không đủ điều kiện chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, trong trường hợp cần xác minh thêm thông tin về điều kiện chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, cơ quan quản lý nông nghiệp.

2. Việc phối hợp và cung cấp thông tin phải đầy đủ, kịp thời, chậm nhất trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phiếu lấy ý kiến thông tin; đồng thời đảm bảo mọi hoạt động quản lý Nhà nước của các Sở, ngành, cơ quan khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được thống nhất, đúng chức năng, nhiệm vụ và những quy định của pháp luật.

3. Thực hiện về thủ tục và trình tự giải quyết công việc theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường; thời gian tham gia phối hợp cung cấp thông tin giữa cơ quan tài nguyên và môi trường với các cơ quan có liên quan thực hiện theo quy định tại Điều 31, 32, 33, 34 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai, Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính và các quy định hiện hành; thực hiện cải cách hành chính bảo đảm đơn giản, nhanh gọn, thuận tiện, công khai, minh bạch.

### **Điều 3. Những thủ tục cần phối hợp cung cấp thông tin trong việc cấp giấy chứng nhận**

Trường hợp cần phải lấy ý kiến khi thực hiện các thủ tục theo quy định tại Khoản 2 Điều 61 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP mà thuộc các trường hợp theo Điều 31, 32, 33, 34 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CUNG CẤP THÔNG TIN TRONG VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**

#### **Điều 4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức thực hiện cấp Giấy chứng nhận, cung cấp thông tin và quản lý hồ sơ theo quy định trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất chuyên phiếu lấy thông tin (theo Mẫu số 07/ĐK ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT) để ngành chức năng cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng thời làm căn cứ để xác định và thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính.

2. Trực tiếp chỉ đạo công tác cấp Giấy chứng nhận, tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân Tỉnh trong việc chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện cấp Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn thực hiện việc đăng ký cấp Giấy chứng nhận, lập các loại biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách trong hồ sơ cấp giấy chứng nhận, quản lý và phát hành giấy chứng nhận.

4. Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận;

5. Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc cấp giấy chứng nhận, đăng ký biến động tại địa bàn cấp huyện và cấp xã để kịp thời giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

6. Kiểm tra, thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận của các tổ chức thuộc thẩm quyền của Sở và của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

7. Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc chuyên bản sao Giấy chứng nhận cho cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng hoặc cơ quan quản lý nông nghiệp, nếu có nội dung chứng nhận tài sản gắn liền với đất hoặc chứng nhận quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng, cây lâu năm để đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước của từng ngành.

#### **Điều 5. Sở Xây dựng**

1. Hướng dẫn cách xác định thông tin về nhà ở như: diện tích xây dựng, diện tích sàn (hoặc công suất), hình thức sử dụng, cấp công trình, thời hạn sở hữu; hướng dẫn xác định thông tin về nhà ở như: diện tích xây dựng, diện tích sàn (hoặc công suất), hình thức sử dụng, cấp công trình, thời hạn sở hữu để tổ chức thực hiện cấp Giấy chứng nhận.

2. Hướng dẫn xử lý các trường hợp nhà ở, công trình xây dựng không có giấy phép đối với khu vực quy định phải có phép, xây dựng sai phép được cấp, xây dựng không đúng quy hoạch và dự án được duyệt để làm cơ sở xem xét cấp Giấy chứng nhận.

3. Trường hợp cần xác minh thêm thông tin về điều kiện chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng tài sản khác gắn liền với đất thì cung cấp những thông tin theo thẩm quyền quản lý.

#### **Điều 6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Hướng dẫn về rừng sản xuất là rừng trồng, cây lâu năm để được cấp Giấy chứng nhận theo hướng dẫn của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Hướng dẫn và cung cấp thông tin về diện tích có rừng, nguồn gốc tạo lập, cây lâu năm; phạm vi hành lang bảo vệ an toàn đường thủy nội địa, công trình thủy lợi theo phân cấp quản lý và những thông tin về rừng sản xuất là rừng trồng để phục vụ cấp Giấy chứng nhận chậm nhất là 05 ngày kể từ khi nhận được phiếu lấy

thông tin của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất gửi đến khi thực hiện các thủ tục theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này.

Trường hợp phân cấp quản lý hành lang an toàn đường thủy nội địa không thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thì lấy ý kiến của cơ quan quản lý đường thủy nội địa theo phân cấp.

### **Điều 7. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, tổ chức, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện cấp Giấy chứng nhận theo thẩm quyền quy định.

2. Tổ chức kiểm tra, thanh tra thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận tại địa bàn cấp xã; kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện; xử lý hoặc kiến nghị xử lý những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về cấp giấy chứng nhận.

3. Chỉ đạo các ngành trực thuộc căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện việc cung cấp thông tin như sau:

a) Phòng Quản lý Đô thị hoặc Phòng Kinh tế Hạ tầng hướng dẫn hoặc cung cấp thông tin về nhà ở như: diện tích xây dựng, diện tích sàn (hoặc công suất), hình thức sử dụng, cấp công trình, thời hạn sở hữu; thông tin về nhà ở như: diện tích xây dựng, diện tích sàn (hoặc công suất), hình thức sử dụng, cấp công trình, thời hạn sở hữu để tổ chức thực hiện cấp Giấy chứng nhận; hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng hoặc điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt; về hành lang bảo vệ các công trình; phạm vi chỉ giới xây dựng; hành lang bảo vệ an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo phân cấp quản lý.

b) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn hoặc cung cấp thông tin về diện tích có rừng, nguồn gốc tạo lập, cây lâu năm; phạm vi hành lang bảo vệ an toàn, công trình thủy lợi theo phân cấp quản lý và những thông tin về rừng sản xuất là rừng trồng.

c) Thời gian thực hiện chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày nhận được phiếu lấy thông tin của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất gửi đến khi thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này.

### **Điều 8. Ủy ban nhân dân cấp xã**

Có trách nhiệm xác nhận đối với các trường hợp chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng của hộ gia đình, cá nhân quy định tại Điều 31 và Điều 32 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ.

**Chương III**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 9. Trách nhiệm thực hiện**

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành Tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện tốt Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các Sở, ngành, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Dương**